

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ MAFPF1
Quý 4 năm 2008

1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam).
3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
4. Ngày lập báo cáo : 12/01/2009

Đơn vị tính: VND			
STT	Tài sản	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
I	TỔNG TÀI SẢN	95,057,178,121	127,168,572,455
1	Tiền	5,845,207,898	14,817,788,638
2	Các khoản Đầu tư	89,096,076,900	111,500,997,700
2.1	Trái phiếu	-	8,017,600,000
2.2	Cổ phiếu	89,096,076,900	103,483,397,700
2.2.1	Cổ phiếu niêm yết	88,315,918,900	102,447,670,700
2.2.2	Cổ phiếu không niêm yết	780,158,000	1,035,727,000
2.3	Bất động sản	-	-
2.4	Đầu tư khác	-	-
3	Cổ tức được nhận	54,000,000	-
4	Lãi được nhận	5,784,743	544,426,230
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	-	-
6	Các khoản phải thu khác	56,108,580	301,398,580
7	Các tài sản khác	-	3,961,307
II	TỔNG NỢ	550,815,247	467,623,076
1	Tiền phải thanh toán mua Chứng khoán	-	-
2	Các khoản phải trả khác	550,815,247	467,623,076
2.1	Phí quản lý	157,782,122	211,532,261
2.2	Phí giám sát	5,127,919	6,874,799
2.3	Phí khác	387,905,206	249,216,016
III	TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ	94,506,362,874	126,700,949,379
1	Tổng số Đơn vị Quỹ	21,409,530	21,409,530
2	Giá trị của một Đơn vị Quỹ	4,414	5,918

Giám Đốc Nghiệp Vụ Quản Lý Quỹ

Phó Tổng Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Hoàng Bích Vân

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ MAFPF1
Quý 4 năm 2008

- 1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
- 2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam).
- 3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
- 4. Ngày lập báo cáo : 12/01/2009

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO	KỲ TRƯỚC
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	126,700,949,379	114,820,877,364
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của quỹ (1+2)	(32,194,586,505)	11,880,072,015
1	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động đầu tư của Quỹ trong kỳ	(32,194,586,505)	11,880,072,015
2	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ đối với các nhà đầu tư	-	-
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	94,506,362,874	126,700,949,379
IV	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ	4,414	5,918

-

Giám Đốc Nghiệp Vụ Quản Lý Quỹ

Phó Tổng Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Hoàng Bích Vân

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ MAFPF1
Quý 4 năm 2008

- 1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
- 2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam).
- 3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
- 4. Ngày lập báo cáo : 12/01/2009

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO	KỲ TRƯỚC
I	Thu nhập từ hoạt động Đầu tư	2,601,541,065	1,363,762,282
1	Cổ tức được nhận	2,390,685,700	476,596,000
2	Lãi được nhận	210,855,365	887,166,282
3	Tiền thu được từ việc phát hành chứng chỉ quỹ trong kỳ (quỹ mở)	-	-
II	Chi phí	1,183,067,914	941,242,295
1	Phí Quản lý Quỹ	480,072,082	669,651,601
2	Phí lưu ký, giám sát	15,602,342	21,763,678
3	Các loại chi phí khác	687,393,490	249,827,016
4	Tiền chi trả cho việc mua lại chứng chỉ quỹ trong kỳ (quỹ mở)	-	-
III	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (I-II)	1,418,473,151	422,519,987
IV	Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư	(33,613,059,656)	11,457,552,028
1	Lãi (lỗ) thực tế phát sinh từ hoạt động đầu tư	1,666,790,221	(5,371,687,905)
2	Thay đổi về giá trị của các khoản đầu tư trong kỳ	(35,279,849,877)	16,829,239,933
V	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động đầu tư trong kỳ (III + IV)	(32,194,586,505)	11,880,072,015

Giám Đốc Nghiệp Vụ Quản Lý Quỹ

Phó Tổng Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Hoàng Bích Vân